

HĐT L VN30 – CƠ HỘI NÀO TRÊN XU HƯỚNG GIẢNG CO CỦA VN30-INDEX?

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 24/12/2018



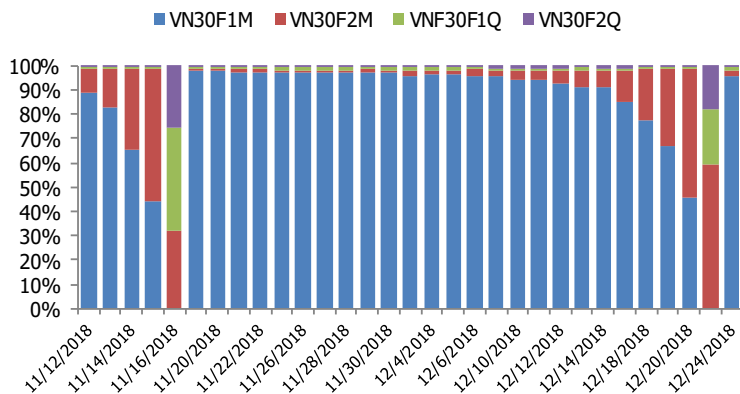
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1901	17/01/2019	24	877	-0.01
VN30F1902	21/02/2019	59	876	5.91
VN30F1903	21/03/2019	87	875	10.86
VN30F1906	20/06/2019	178	876	22.82

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Mặc dù nhà đầu tư khá thận trọng khiến dòng tiền tham gia sụt giảm đáng kể nhưng đà tăng khá tích cực ở một số mã lớn đã giúp thị trường đứng dậy sau 7 phiên liên tiếp giảm điểm. Tuy nhiên, biên độ tăng không quá lớn, lực đỡ yếu khiến VN-Index diễn biến giằng co nhẹ quanh mốc 915 điểm trong phiên sáng đầu tuần. Bước sang phiên chiều, đà tăng dần thu hẹp và thị trường vẫn cố cầm cự mốc tham chiếu. Tuy nhiên, chỉ sau hơn 1 giờ nỗ lực, thị trường đã chào thua trước sức ép bán ra dân gia tăng. Sắc đỏ bao phủ trên diện rộng bảng điện tử khiến các chỉ số đều lùi sâu hơn, trong đó, VN-Index về mức thấp nhất ngày và chính thức để mất mốc 910 điểm. Đóng cửa phiên giao dịch, Vn-Index giảm 3,7 điểm (-0,41%) xuống 908,56 điểm; Hnx-Index giảm 1,06% xuống 103,34 điểm. Thanh khoản thị trường vẫn ở mức khá thấp với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 4.300 tỷ đồng. Điểm sáng là khối ngoại đã mua ròng 72 tỷ đồng trên toàn thị trường trong phiên hôm nay.
- Thị trường cơ sở tiếp tục xuất hiện một phiên giảm điểm, bất chấp những nỗ lực giữ sắc xanh của bên mua trong hầu hết thời gian. Thanh khoản kém cho thấy dòng tiền lớn lựa chọn đứng ngoài, chính điều này khiến lực mua không đủ mạnh giúp VN-Index giữ nhịp hồi phục. Chỉ số VN30-Index đang tiệm cận mốc hỗ trợ quan trọng nhưng tâm lý thận trọng vẫn đang bao trùm nên dự kiến phiên ngày mai thị trường sẽ tiếp tục dao động trong biên độ hẹp. Vì vậy, cơ hội kiếm lời trên thị trường phái sinh sẽ tương đối khó khăn. Chỉ thực hiện mở vị thế mua khi VN30 vượt ngưỡng 875 điểm, mở vị thế bán nếu VN30 xuyên thủng vùng hỗ trợ mạnh 868-870 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index có phiên hồi phục nhẹ sau 6 phiên giảm liên tiếp. Đường giá tiếp tục nằm dưới các đường MA ngắn và trung hạn như MA5, MA10, MA20, MA100 và MA200 ngày. Stochastic Oscillator và MACD cho tín hiệu bán mạnh nên xu hướng giảm sẽ diễn ra trong các phiên tới. Các ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên của VN30 tại 868-864-860 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 875-880-884 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Short mở ra nếu VN30 xuyên thủng vùng hỗ trợ 868-870 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 860-863 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 873 điểm. Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 860-863 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 870-873 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 860 điểm.

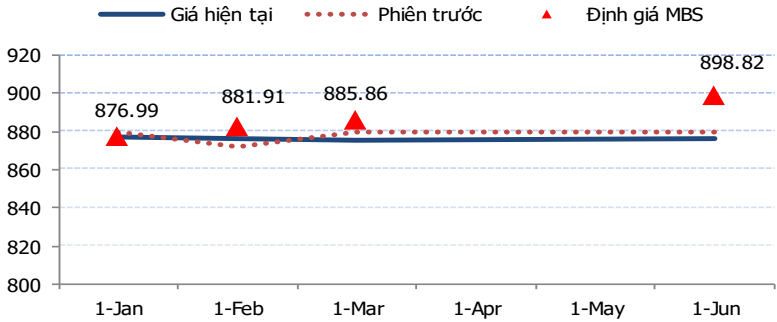
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công hỗ trợ mạnh 860-863 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 880-900 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 860 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch spread, ngoại trừ chiến lược spread zero nhằm hạn chế những rủi ro biến động qua đêm của thị trường.

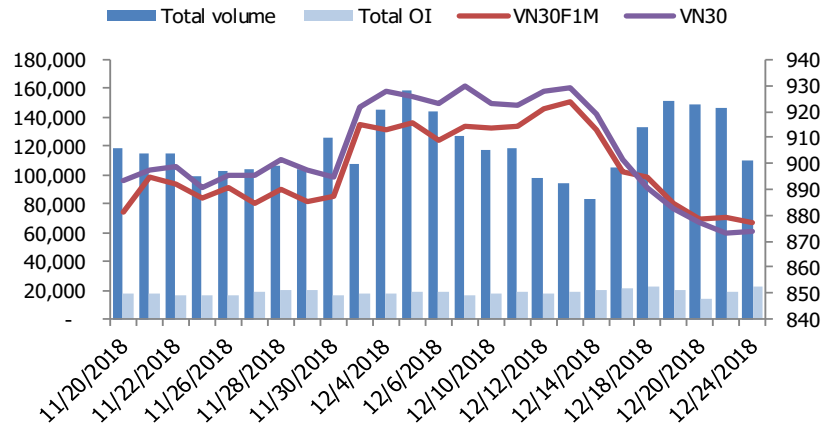
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1901	877	-0.28	108,772	- 24.02	21151	17.54
VN30F1902	876	0.44	611	- 65.42	461	-4.36
VN30F1903	875	-0.57	119	- 13.14	198	4.21
VN30F1906	876	-0.44	76	- 93.14	138	-4.17
Tổng			109,578	- 25.03	21,948	16.68

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Trạng thái giằng co chiếm phần lớn thời gian giao dịch trong phiên đầu tuần khiến các chỉ số HẾTTL đóng cửa với sự phân hóa. Cụ thể, VN30F1901 giảm 0,28% về 877 điểm, hiện đang cao hơn cơ sở 3,36 điểm. Hợp đồng tháng 2 lại tăng 0,44% lên 876 điểm, chênh basis đạt +2,36 điểm. Hai mã VN30F1903 và VN30F1906 giảm lần lượt 0,57 và 0,44% xuống lần lượt 875 và 876 điểm. Theo đó basis lần lượt đạt -0,57 điểm và -0,44 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường giảm 25% so với phiên trước đạt 109.578 hợp đồng, trong đó KLGD của hợp đồng tháng 1 đạt 108.772 hợp đồng, giảm 24%. Giá trị giao dịch danh nghĩa giảm tương ứng đạt 9.632,89 tỷ đồng
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1901 là 876,99 điểm (thấp hơn 0,01 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1902 là 881,91 điểm (+5,91 điểm), VN30F1903 là 885,86 điểm (+10,86 điểm) và VN30F1906 là 898,82 điểm (+22,82 điểm).

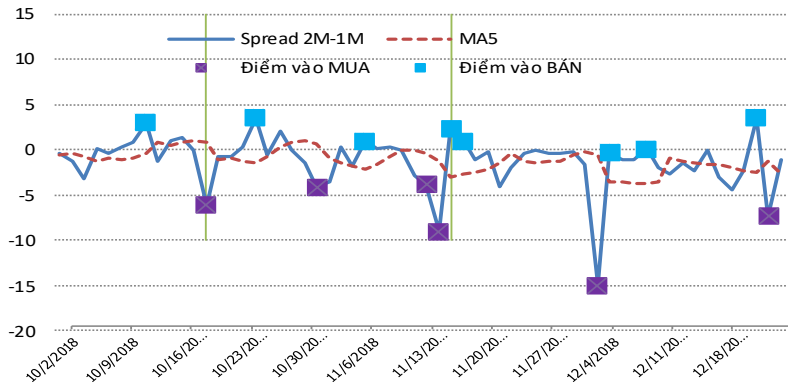
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



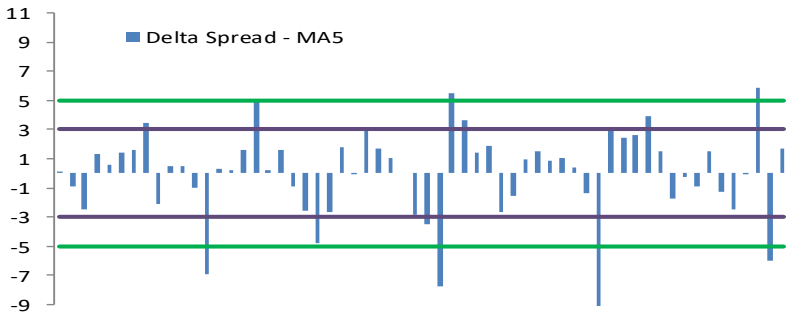
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1	-7.3	6.3	-2.7	1.7
VN30F1Q - VN30F1M	-2	0.5	-2.5	-2.36	0.36
VN30F1Q - VN30F2M	-1	7.8	-8.8	0.34	-1.34
VN30F2Q - VN30F1M	-1	0.4	-1.4	-1.3	0.3
VN30F2Q - VN30F2M	0	7.7	-7.7	1.4	-1.4
VN30F2Q - VN30F1Q	1	-0.1	1.1	1.06	-0.06

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



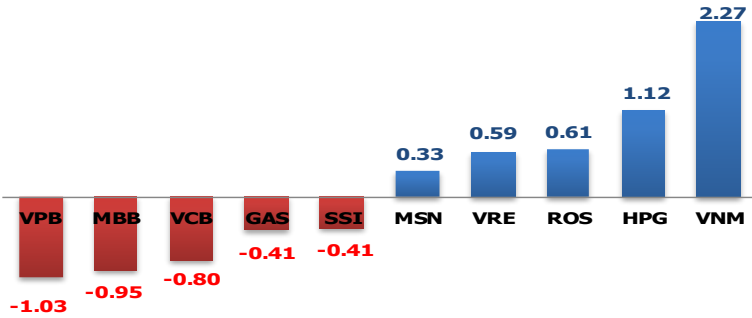
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Phiên giao dịch đầu tuần, chênh lệch giá của hai hợp đồng (VN30F1902-VN30F1901) đã được thị trường điều chỉnh và thu hẹp về khoảng -1 đến 0 điểm ngay trong phiên giao dịch mở cửa. Trong khi đó, trong phần lớn thời gian giao dịch, các hợp đồng duy trì những diễn biến đồng pha bám sát nhau và tạo rất ít cơ hội giao dịch chênh lệch giá cho nhà đầu tư. Chốt phiên, spread hai hợp đồng (VN30F1902-VN30F1901) đang ở mức -1 điểm. Tương tự, spread hai hợp đồng (VN30F1903-VN30F1902) cũng ở mức -1 điểm trong khi spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất hiện đạt 1 điểm. Hoạt động giao dịch spread nên được hạn chế bởi cơ hội sinh lời từ chênh lệch giá đang rất thấp.
- Dù vậy, chiến lược spread zero vẫn có thể được sử dụng, nhằm hạn chế những rủi ro biến động qua đêm, trong trường hợp mức chênh giá mở cửa thị trường (opening gap) lớn. Cụ thể, nhà đầu tư có thể thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau. Sau khi thị trường tạo Gap đầu phiên, nhà đầu tư có thể chốt lời hợp đồng đã có lãi và thực hiện cắt lỗ hợp đồng còn lại ở mức giá hợp lý khi thị trường có xu hướng điều chỉnh lấp Gap..

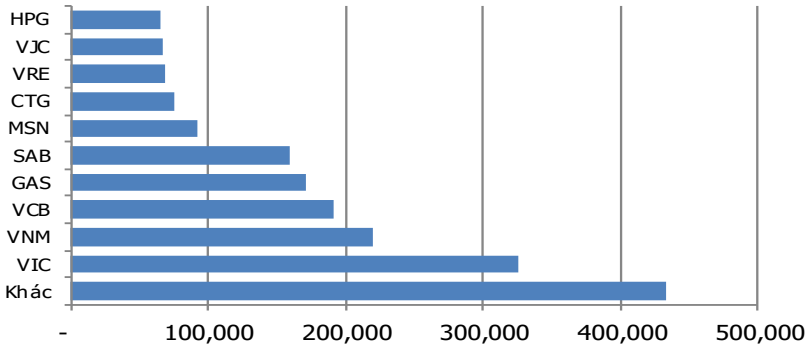
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



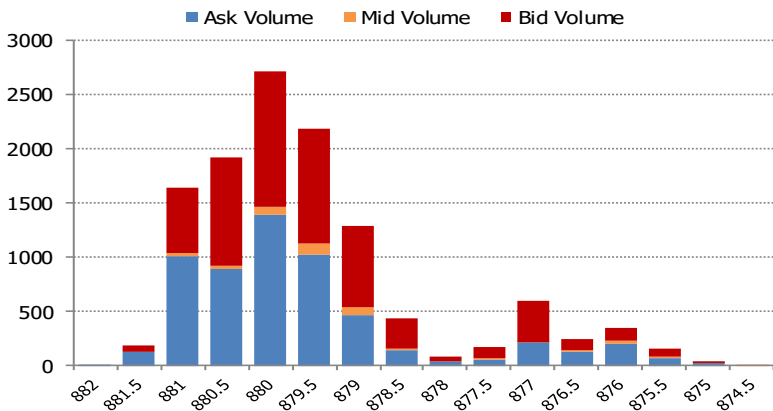
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HDTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch đầu tuần với tâm lý khá thận trọng. Mặc dù các chỉ số đều tăng điểm sau khi mở cửa nhưng mức tăng là khá yếu, cũng như tốc độ khớp lệnh trên thị trường diễn ra khá chậm. Các Bluechips như VRE, VJC, PNJ, MSN, HPG, VNM...đang đóng vai trò nâng đỡ đà tăng của thị trường. Dù vậy, các nhóm cổ phiếu khác như chứng khoán, ngân hàng, dầu khí, thủy sản...nhìn chung giao dịch vẫn tương đối ảm đạm với sắc đỏ chiếm đa số. Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra không thực sự tích cực. Bên cầm cổ phiếu dường như mất kiên nhẫn với thị trường đã đẩy mạnh bán ra khiến các chỉ số đảo chiều giảm điểm, chỉ số VN30 may mắn giữ được sắc xanh nhờ lực đỡ ở một số cổ phiếu lớn như VNM, ROS, HPG,...
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 0,55 điểm (+0,06%) lên 873,64 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 11 mã tăng/17 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 31,10 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.077 tỷ đồng.
- Khối ngoại mua ròng 72 tỷ đồng trên toàn thị trường trong phiên hôm nay, tập trung vào AST (56 tỷ đồng), BID (45 tỷ đồng) và CTD (42 tỷ đồng), KDH (18,5 tỷ đồng), HDB (11,7 tỷ đồng), VEA (18,09 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, NVL là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 30,14 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là VNM (15,8 tỷ đồng), GAS (11,45 tỷ đồng), KBC (11 tỷ đồng), HBC (10,63 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	908.56	- 0.41	15.92	- 7.69
Dow Jones	21,792.20	- 2.91	14.95	- 9.20
S&P 500	2,351.10	- 2.71	16.48	- 9.61
Nikkei 225	20,166.19	- 1.11	13.97	- 11.42
Shanghai	2,527.01	0.43	11.87	- 23.59
DAX	10,633.82	0.21	11.63	- 17.68
Vàng	1,269.21	0.14	-	- 3.13
Dầu WTI	42.53	- 6.71	-	- 24.84

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư- 26/12/2018			
[JP] Phát biểu của Thống đốc NHTW Kuroda			
Thứ Năm- 27/12/2018			
[JP] Tỷ lệ thất nghiệp T.11			
[US] Đơn thất nghiệp tuần			
[US] Chỉ số Tin cậy Tiêu dùng T.12			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Lại là một phiên chỉnh sâu khiến đêm qua trở thành Giáng Sinh tệ nhất trong lịch sử giao dịch chứng khoán Mỹ. Chỉ số Dow Jones rung lắc mạnh ở biên độ 2% trước khi đóng cửa giảm hơn 2,9% về dưới 22.000 điểm. S&P500 chính thức gia nhập thị trường gấu với việc giảm thêm 2,7% trong phiên, nâng khoảng cách với đỉnh đầu năm lên 20,06% và vẫn đang trên đường giành lấy kỷ lục tháng 12 trượt dốc nhanh nhất từ "quán quân" tháng 12/2008. Hiện tất cả 11 nhóm ngành trong rổ cổ phiếu này đều tăng trưởng âm tính từ đầu năm. Tuy đóng cửa sớm hơn thường lệ nhưng thanh khoản thị trường vẫn tăng đạt trên 41% so với trung bình 30 ngày – điều thường thấy trong phiên giao dịch cuối cùng trước kỳ nghỉ lễ. Lợi tức trái phiếu kho bạc tiếp tục hạ 5 điểm phần trăm về 2,74% trong khi giá dollar quay đầu giảm 0,4%.
- Stoxx Europe 600 chìm sâu thêm 0,4% chạm mức thấp nhất 2 năm. MSCI nhóm thị trường mới nổi cũng giảm 0,5% về thấp nhất trong 8 tuần gần đây. Đồng yên Nhật bật tăng hơn 0,8% đẩy tỷ giá USD/JPY lên 110,40 cao nhất 15 tuần.
- Giá dầu thô WTI đã xuống đến hơn 42 USD/thùng là mức thấp nhất trong 3 năm trở lại đây, tương đương với việc hạ đến 6,4% trong phiên vừa qua. Ở chiều ngược lại, giá futures vàng tăng 1,2% lên 1.272 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Sau 5 phiên giảm mạnh liên tiếp, cổ phiếu VNM hồi phục mạnh trong phiên hôm nay và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Chốt phiên, VNM tăng 3.100 đồng lên 125.600 đồng/CP. Đáng chú ý, ngày 27/12 tới đây, CTCP Sửa Việt Nam sẽ chốt danh sách cổ đông chi tạm ứng cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền tỷ lệ 10%, nâng tổng tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018 lên 30% (trước đó Vinamilk đã tạm ứng 20% cổ tức cho năm 2018 cũng bằng tiền). Như vậy Vinamilk sẽ chi trên 1.740 tỷ đồng tạm ứng cổ tức lần này cho cổ đông. Hỗ trợ ngắn hạn của VNM là 120.000-122.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 128.000-130.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.36	54,100	-1.46	2.22%	2.15	-0.05	9.69	1.78
CII	Construction & Materials	0.86	25,750	-0.39	1.56%	8.67	-0.03	77.50	1.28
CTD	Construction & Materials	1.25	159,200	0.44	0.69%	104.85	0.05	7.88	1.54
CTG	Banks	1.38	20,350	-2.40	3.45%	56.80	-0.30	9.86	1.09
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.47	78,500	-1.88	1.91%	4.22	-0.08	19.44	3.50
DPM	Chemicals	0.63	22,000	2.33	2.55%	25.21	0.13	14.75	1.08
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.53	42,000	-1.18	1.90%	9.02	-0.37	7.89	2.17
GAS	Oil & Gas Producers	1.56	89,000	-2.94	2.58%	64.74	-0.41	13.75	4.01
GMD	Industrial Transportation	1.26	27,300	0.00	1.47%	4.42	0.00	4.33	1.42
HPG	General Industrials	7.10	30,500	1.84	1.84%	98.73	1.12	7.04	1.67
HSG	Industrial Metals & Mining	0.30	6,610	-3.50	5.90%	13.64	-0.10	3.55	0.49
KDC	Food Producers	0.54	23,800	-0.83	2.54%	1.02	-0.04	#N/A N/A	0.81
MBB	Banks	4.44	20,450	-2.39	2.93%	88.32	-0.95	8.64	1.41
MSN	Financial Services	7.56	79,000	0.51	2.41%	30.36	0.33	14.59	4.72
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.42	86,500	-0.57	1.16%	27.66	-0.22	13.35	4.56
NVL	Real Estate Investment & Services	3.72	64,100	0.94	2.21%	39.75	0.30	27.07	3.35
PLX	Oil & Gas Producers	1.20	56,600	-0.88	1.42%	13.66	-0.09	17.23	3.35
PNJ	General Retailers	2.47	95,200	0.21	1.16%	10.91	0.05	17.54	4.56
REE	Industrial Engineering	0.98	31,300	-1.11	1.28%	5.39	-0.10	6.18	1.11
ROS	Construction & Materials	1.08	41,700	6.92	12.86%	144.34	0.61	32.24	4.10
SAB	Beverages	4.34	246,900	-0.04	3.71%	10.72	-0.02	35.77	9.51
SBT	Food Producers	1.10	20,300	1.00	1.75%	26.37	-0.10	19.50	1.66
SSI	Financial Services	1.48	27,000	-3.05	4.09%	57.17	-0.41	9.31	1.43
STB	Banks	3.81	12,150	0.41	2.47%	40.87	0.14	16.34	0.92
VCB	Banks	3.49	53,100	-2.57	3.39%	46.55	-0.80	15.80	3.11
VIC	Real Estate Investment & Services	11.44	102,000	0.00	0.89%	22.12	0.00	74.65	5.92
VJC	Travel & Leisure	6.15	124,300	0.08	0.48%	29.52	0.04	13.13	6.36
VNM	Food Producers	10.52	125,600	2.53	2.85%	57.60	2.27	25.13	8.59
VPB	Banks	6.85	20,350	-1.69	2.70%	15.70	-1.03	7.22	1.66
VRE	General Retailers	5.68	29,650	1.19	1.89%	16.54	0.59	45.92	2.65

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn